TOÀ ÁN NHÂN DÂN **QUẬN NAM TỪ LIÊM** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **14**/2019/QĐST-KDTM	*Nam Từ Liêm, ngày 13 tháng 9 năm2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Biên bản hoà giải thành ngày 05 tháng 9 năm 2019 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án Kinh doanh thương mại thụ lý số: 52/2019/TLST-KDTM, ngày 09 tháng 7 năm 2019;

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện, nội Dng thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã H.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP phát triển Hồ Chí Minh; Trụ sở: 25 Bis, Nguyễn Thị Minh Khai, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh; Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Hữu Đặng, chức vụ Tổng Giám đốc; Người đại diện theo ủy quyền: Ông Lê Tuấn Giang, chức vụ Phó Giám đốc Trung tâm Xử Lý nợ Miền Bắc (Theo Quyết định về việc ủy quyền khởi kiện số 2435/2018/QĐ-TGĐ của Tổng Giám đốc ngày 7 tháng 8 năm 2018); Bên nhận ủy quyền: Bà Lê Thị Thanh Quỳnh và ông Nguyễn Đắc Huy Hoàng (Theo giấy ủy quyền số 14/2019/GUQ- HDBank ngày 08/1/2019 của Ngân hàng TMCP phát triển thành phố Hồ Chí Minh).

Bị đơn: Ông Nguyễn Xuân D, sinh năm 1955;
Bà Đỗ Thị H, sinh năm 1959;
Cùng địa chỉ: Số nhà 20, ngách 54, ngõ 27 đường Tây Mỗ, tổ dân phố Phú Hà, phường Tây Mỗ, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:
- Anh Nguyễn Xuân Anh, sinh năm 1989;
- Chị Đỗ Thu Hiền, sinh năm 1991;

- Anh Nguyễn Xuân Khuê, sinh năm 1993;

- Cháu Nguyễn Tân Thế Bảo, sinh năm 2018 (Cháu Nguyễn Tân Thế Bảo do chị Đỗ Thu Hiền là mẻ đẻ đại diện theo pháp luật).

Cùng địa chỉ: Số nhà 20, ngách 54, ngõ 27 đường Tây Mỗ, TDP Phú Hà, phường Tây Mỗ, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Nguyên đơn là Ngân hàng TMCP phát triển thành phố Hồ Chí Minh và bị đơn là ông Nguyễn Xuân D, bà Đỗ Thị H xác nhận đã ký kết 01 Hợp đồng tín dụng số 03/11/HĐTD-107 ngày 29/9/2011 giữa bên cho vay là Ngân hàng TMCP phát triển thành phố Hồ Chí Minh, bên vay là ông Nguyễn Xuân D và vợ là bà Đỗ Thị H.

2.2. Ngân hàng TMCP phát triển thành phố Hồ Chí Minh và ông Nguyễn Xuân D, bà Đỗ Thị H xác nhận: Tổng số tiền tạm tính đến ngày 19/8/2019 bao gồm tiền nợ gốc và tiền nợ lãi ông D, bà H còn nợ Ngân hàng là: 1.946.051.686 đồng (Một tỷ chín trăm bốn mươi sáu triệu, không trăm năm mốt nghìn, sáu trăm tám sáu đồng).

Trong đó:

- Nợ gốc là 736.814.574 đồng (Bảy trăm ba sáu triệu, tám trăm mười bốn nghìn, lăm trăm bảy tư đồng);

- Nợ lãi là: 1.209.237.112 đồng (Một tỷ hai trăm linh chin triệu, hai trăm ba bảy nghìn, một trăm mười hai đồng).

2.3. Về phương thức và kế hoạch thanh toán: Ông Nguyễn Xuân D và bà Đỗ Thị H cam kết thanh toán toàn bộ khoản nợ cho Ngân hàng TMCP phát triển thành phố Hồ Chí Minh trong 09 đợt thanh toán (Gồm 07 đợt thanh toán nợ gốc và 02 đợt thanh toán nợ lãi), cụ thể như sau:

- Về nợ gốc: Ông Nguyễn Xuân D và bà Đỗ Thị H cam kết thanh toán cho Ngân hàng TMCP phát triển thành phố Hồ Chí Minh khoản nợ gốc trong 07 đợt:

- Đợt 1: Từ ngày 10/10/2019 đến ngày 15/10/2019 phải thành toán số tiền 50.000.000 đồng (Năm mươi triệu đồng);

- Đợt 2: Từ ngày 10/11/2019 đến ngày 15/11/2019 phải thành toán số tiền 50.000.000 đồng (Năm mươi triệu đồng);

- Đợt 3: Từ ngày 10/12/2019 đến ngày 15/12/2019 phải thành toán số tiền 100.000.000 đồng (Một trăm triệu đồng);

- Đợt 4: Từ ngày 10/1/2020 đến ngày 15/1/2020 phải thành toán số tiền 100.000.000 đồng (Một trăm triệu đồng);

- Đợt 5: Từ ngày 10/2/2020 đến ngày 15/2/2020 phải thành toán số tiền 100.000.000 đồng (Một trăm triệu đồng);

- Đợt 6: Từ ngày 10/3/2020 đến ngày 15/3/2020 phải thành toán số tiền 100.000.000 đồng (Một trăm triệu đồng);

- Đợt 7: Từ ngày 10/4/2020 đến ngày 15/4/2020 phải thành toán số tiền 236.814.574 đồng (Hai trăm ba sáu triệu, tám trăm mười bốn nghìn, lăm trăm bảy tư đồng);

- Về nợ lãi: Ông Nguyễn Xuân D và bà Đỗ Thị H cam kết thanh toán cho Ngân hàng TMCP phát triển thành phố Hồ Chí Minh toàn bộ số tiền nợ lãi làm 2 đợt như sau:

- Đợt 8: Từ ngày 10/5/2020 đến ngày 15/5/2020 phải thành toán số tiền 300.000.000 đồng (Ba trăm triệu đồng);

- Đợt 9: Từ ngày 10/6/2020 đến ngày 15/6/2020 phải tất toán toàn bộ khoản vay.

Kể từ ngày 20/8/2019 ông Nguyễn Xuân D và bà Đỗ Thị H phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi đối với khoản tiền nợ gốc chưa trả cho đến khi thanh toán hết nợ theo mức lãi suất mà hai bên đã thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng.

2.4. Trường hợp ông Nguyễn Xuân D và bà Đỗ Thị H vi phạm theo thỏa thuận trên, thì Ngân hàng TMCP phát triển thành phố Hồ Chí Minh có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án có thẩm quyền xử lý phát mại tài sản thế chấp là Quyền sở hữu nhà ở và quyền sử dụng đất tại thửa số 115, địa chỉ số 9, dãy A, khu TTM1 - Bộ TL thông tin xã Tây Mỗ, huyện Từ Liêm, thành phố Hà Nội (Nay là Số nhà 20, ngách 54, ngõ 27 đường Tây Mỗ, tổ dân phố Phú Hà, phường Tây Mỗ, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội) theo Giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở và quyền sử dụng đất ở số 10121270084 đã được Uỷ ban nhân dân thành phố Hà Nội cấp ngày 21/10/2003 đứng tên ông Nguyễn Xuân D và bà Đỗ Thị H để thu hồi toàn bộ khoản nợ, toàn bộ số tiền thu được từ việc xử lý tài sản bảo đảm được dùng để thanh toán nghĩa vụ trả nợ của ông Nguyễn Xuân D và bà Đỗ Thị H đối với Ngân hàng TMCP phát triển thành phố Hồ Chí Minh.

Trong trường hợp số tiền thu được từ việc xử lý tài sản thế chấp không đủ để thanh toán hết khoản nợ, thì ông Nguyễn Xuân D và bà Đỗ Thị H phải tiếp tục thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho đến khi thanh toán xong toàn bộ khoản vay cho Ngân hàng TMCP phát triển thành phố Hồ Chí Minh.

2.5. Về án phí: Ông Nguyễn Xuân D và bà Đỗ Thị H phải chịu 35.190.775 đồng *(Ba mươi lăm triệu, một trăm chin mươi nghìn, bảy trăm bảy lăm đồng)* án phí Kinh doanh thương mại sơ thẩm. Ông Nguyễn Xuân D và bà Đỗ Thị H được miễn số tiền 17.595. 387 (Mười bảy triệu, năm trăm chin lăm nghìn, ba trăm tám bảy đồng đồng) án phí Kinh doanh thương mại. Ông Nguyễn Xuân D và bà Đỗ Thị H còn phải chịu số tiền án phí Kinh doanh thương mại là 17.595.387 đồng (Mười bảy triệu, năm trăm chin lăm nghìn, ba trăm tám bảy đồng);

Hoàn trả lại cho Ngân hàng TMCP phát triển thành phố Hồ Chí Minh số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 37.000.000 đồng (Ba mươi bảy triệu đồng) theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0008632 ngày 09/7/2017.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- *Các đương sự;*
- *VKSND Q.Nam Từ Liêm;*
- *Chi cục THADS Q.Nam Từ Liêm;*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*

THẨM PHÁN

Chu Thành Công